

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T D  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày **21-9-2022**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Ái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vi Văn Dương

Ông Nguyễn Minh Quang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Lan Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **V V L**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1986 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N C, xã Y T, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V V Q (Đã chết) và con bà V Th T; vợ: V Th C, con: Có 02 con; Tiền án: Không có; tiền sự: Vào ngày 30/6/2020, bị tòa án nhân dân huyện T D ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Nhân thân: Vào ngày 27/8/2009, V V L bị tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 30/6/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2022 đến ngày 13/5/2022 được trả tự do, từ ngày 13/5/2022 đến ngày 25/5/2022 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 26/5/2022 cho đến nay bị áp dụng biện pháp tạm giam. Có mặt

- **Người bào chữa:** Bà Hoàng Thị Thu Hằng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng*: Anh Q V D, anh V V B, anh V V Th. Vắng mặt tại phiên tòa

- *Người chứng kiến*: Anh V V Kh. Vắng mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 10/5/2022, V V L đi bộ từ nhà ở bản Na Cáng, xã Yên Tĩnh, huyện T D ra đường thuê xe máy lai của một người lạ mặt vào bản X L, xã Y H, huyện T D để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến cầu X L, L nói người xe lai đứng chờ rồi đi bộ một mình vào bản. Đi được một đoạn, V V L gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt một gói Heroine với giá 700.000 đồng. Mua xong, L quay lại chỗ người xe lai rồi nói người này chở về nhà. Về đến nhà, V V L chia số Heroine vừa mua được thành nhiều gói nhỏ bằng mảnh giấy báo và một gói bọc bằng bao Potylen màu trắng. Đến 09 giờ 30 phút, cùng ngày khi V V L đang ở nhà thì có V V Thi đến hỏi mua ma túy để sử dụng. Gặp L, Thi nói “*Bán cho một ít trắng*” (ý nói bán cho một ít Heroine) và lấy một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho L. Nhận tiền xong, V V L lấy ra một gói bằng giấy báo bên trong chứa Heroine đưa cho Th. Mua xong, V V Th đi về tìm nơi vắng vẻ sử dụng hết số ma túy vừa mua. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi L đang ở nhà thì có Q V D và V V B đều trú tại bản Ch L, xã Y T, huyện T D đến hỏi mua ma túy. Khi đến, thấy V V L đang ngồi trên giường, D tiến lại và nói với L “*Lấy cho em một ít*” (ý nói bán cho D một ít Heroine), Q V D lấy tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho V V L, nhận tiền xong L lấy từ trong túi ra một gói bằng giấy báo bên trong có chứa Heroine đưa cho D. Mua xong, D và Bôn tìm nơi vắng vẻ người sử dụng hết số Heroine vừa mua được. Đến khoảng 11 giờ ngày 10/5/2022, khi V V L đang ở nhà tại N C, xã Y T, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác công an xã Y T, huyện T D phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái V V L đang mặc một bao Potylen màu trắng và ba gói giấy báo bên trong đều chứa chất bột trắng. L khai nhận chất bột màu trắng trong các gói báo và trong gói Potylen thu giữ của L là Heroine L mua về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Kết luận giám định số: 642/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 16/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Bốn mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 đến M4) thu giữ của V V L gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine) có tổng khối lượng là 0,6g (không phải sáu gam).

Bản Cáo trạng số 99/CT-VKS-TD ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V V L về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V L từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; Truy thu sung ngân sách nhà nước từ bị cáo số tiền 200.000đ.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V V L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 30 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 10/5/2022, tại nhà ở của L tại bản N C, xã Y T, huyện T D, tỉnh Nghệ An, V V L đã hai lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho V V Th và Q V D thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Đến 11 giờ ngày 10/5/2022 tại bản N C, xã Y T, huyện T D, tỉnh Nghệ An, V V L còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,6 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định

truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có tiền sự và nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông chở L đi mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho V V L. Do L không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với V V Th, Q V D, V V B là những người đến mua ma túy của V V L, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: 0,6g gam Heroine (đã lấy 0,35g để đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán Heroine mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo V V L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
  - Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
  - Xử phạt: **V V L 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022 nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 10/5/2022 đến ngày 13/5/2022.
  - Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.
  - + Truy thu từ bị cáo V V L số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.
  - + Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 113 **ngày 19.8.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);
  - Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V L.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/9/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Y T;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Ái**

